

Số: 18b/KH-NH

Nam Sơn, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị
Năm học 2025-2026

I. Những căn cứ để xây dựng kế hoạch:

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính Phủ qui định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 sửa đổi bổ sung Điều 3 NQ số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Công văn số 6126/SGDĐT-KHTC về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026 ngày 29/8/2025; Công văn số 6495/SGDĐT-VP về việc tăng cường kỷ cương, công khai, minh bạch trong thực hiện các khoản thu trong tại cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 ngày 12/9/2025;

Căn cứ vào nội dung biên bản kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị; Kế hoạch chăm sóc- nuôi dưỡng- giáo dục năm học 2025-2026;

Trên cơ sở tình hình thực tế trường mầm non Nam Hà xây dựng Kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

II/ Nguyên tắc chung:

- Việc quản lý thu, chi trong nhà trường phải được thực hiện đúng qui định của Nhà nước, đúng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện tốt các qui định về miễn, giảm, hỗ trợ để đảm bảo tất cả các đối tượng chính sách đều được hưởng chế độ đãi ngộ của Nhà nước.

- Thực hiện đúng qui trình, đảm bảo nguyên tắc: Minh bạch, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm, nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- Tất cả các khoản thu của nhà trường đều được công khai đến từng cha mẹ học sinh (*nêu rõ những khoản thu theo qui định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, các khoản tiếp nhận tài trợ*). Các khoản ủng hộ, tài trợ phải đảm bảo trên tinh thần tự nguyện.

Các khoản thu, chi đều được kế toán hạch toán, quyết toán trên hệ thống sổ sách theo qui định của Bộ tài chính.

III/ Đặc điểm tình hình nhà trường:

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm của UBND phường, các phòng ban chức năng, của địa phương, sự đồng thuận của phụ huynh học sinh trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng kiên cố hóa và chuẩn hóa trường lớp.

Sự quan tâm của xã hội trong công tác giáo dục thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường.

Tập thể CB-GV-NV luôn đoàn kết, phát huy tinh thần dân chủ, quyết tâm phấn đấu, xây dựng chất lượng của nhà trường ngày càng đi lên.

Được UBND quận đầu tư sửa chữa một số hạng mục của 02 cơ sở trong 2 năm 2023 và 2024

2. Khó khăn:

Trường Mầm non Nam Hà có 02 cơ sở cách xa nhau nên việc quản lý và công tác chuyên môn còn gặp nhiều hạn chế.

Thu nhập của một bộ phận không nhỏ nhân dân trên địa bàn còn thấp nên công tác xã hội hóa kinh phí hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường còn gặp khó khăn.

Giáo viên mầm non công việc vô cùng vất vả, thường xuyên phải trực trưa để làm tốt việc chăm sóc nuôi dưỡng học sinh.

Trường còn thiếu nhiều phòng sinh hoạt, các lớp chỉ có một phòng sinh hoạt chung, không có phòng ngủ riêng.

Trường không có phòng giáo dục thể chất...

IV/ Kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục năm học 2025-2026

1. Nhiệm vụ chung:

Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên đồ dùng, thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục.

Thực hiện đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng chăm sóc- nuôi dưỡng - giáo dục của trường.

Tăng cường quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kịp thời phục vụ các cháu, tránh thất thoát, lãng phí tài sản nhà trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

Huy động sự đóng góp của nhân dân, cha mẹ trẻ và các doanh nghiệp trên địa bàn để mua sắm bổ sung đồ dùng phục vụ bếp ăn và sinh hoạt bán trú của trẻ.

100% các nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGGDDT ngày 23 tháng 3 năm 2015 về việc ban hành Danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN; Quyết định 3141/QĐ-BGGDDT ngày 30/7/2010 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN.

Mua bổ sung đủ bộ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho các nhóm trẻ từ nguồn kinh phí ngân sách của nhà trường và một phần kinh phí đóng góp tự nguyện của phụ huynh.

Dự kiến tăng cường cơ sở vật chất năm học 2025-2026 như sau:

- + Thay thế sửa chữa các thiết bị công nghệ thông tin: 25.000.000 đồng
- + Sửa chữa đồ dùng, đồ chơi ngoài trời: 20.000.000 đồng
- + Thay thế, sửa chữa đường điện, đường cấp, thoát nước: 10.000.000 đồng
- + Sửa chữa, bảo dưỡng quạt, thay linh kiện, bơm ga máy điều hòa nhiệt độ (12 máy): 20.000.000 đồng
- + Làm khung bạt ngày hội, ngày lễ, tết: 20.000.000 đồng
- + Chi in bảng biểu chuyên môn, tuyên truyền: 40.000.000 đồng.
- + Mua TTB, đồ dùng chăm sóc bán trú (Bổ sung hệ thống bếp ga, thiết bị ga 02 khu, sửa chữa tủ sấy bát, bổ sung nồi cơm ga, giá khăn, giá dép, chăn, chiếu, gối, đồ dùng nhà bếp, đồ dùng phục vụ công tác bán trú cho học sinh tại trường. ...: 80.000.000 đồng)
- + Chi mua văn phòng phẩm: 30.000.000 đồng
- + Chi hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành: 50.000.000 đồng

- + Chi mua đồ dùng, đồ chơi TTB phục vụ chuyên môn: 200.000.000 đồng
- + Tổ chức ngày Hội, Hội thi trong năm học: 40.000.000 đồng
- Tổng kinh phí dự kiến chi: 535.000.000 đồng
- Phân bổ cho các nguồn kinh phí:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 465.000.000 đồng
 - + Nguồn Trang thiết bị, ĐDCSBT: 70.000.000 đồng

Trên đây là Kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của trường Mầm non Nam Hà năm học 2025-2026, kính mong các cấp lãnh đạo xem xét, phê duyệt chủ trương để nhà trường kịp thời triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- PHT, GVCN các lớp;
- Lưu VT.

 **HIỆN TRƯỞNG**
Nguyễn Thu Thủy

Số: 29/QĐ-MNNH

Kiến An, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất
năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NAM HÀ

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống quốc dân;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 7/5/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ quản lý, tính hao mòn TSCĐ trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Kế hoạch năm học 2025-2026 của trường Mầm non Nam Hà,

Thực hiện Kế hoạch chỉ đạo của Ban giám hiệu về việc rà soát, bổ sung tăng cường cơ sở vật chất nhà trường năm học 2025-2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất năm học 2025-2026 trong trường mầm non Nam Hà gồm các ông (bà) có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2. Ban kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất nhà trường có nhiệm vụ:

- Phân công và giao nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Các thành viên chịu trách nhiệm kiểm tra bộ phận được phân công và chịu sự chỉ đạo của Trưởng ban.

- Ban kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất nhà trường làm việc 02 ngày từ ngày 04/8 đến 08/8/2025. Ban kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 và các bộ phận trong nhà trường có trách nhiệm thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3(Đề t/h);
- Lưu:VT.

**TRƯỞNG**
Nguyễn Thu Thủy

DANH SÁCH
Ban kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất năm học 2025-2026
(Kèm theo QĐ số 29/QĐ-MNNH ngày 04 tháng 8 năm 2025)

Stt	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ được giao
1	Bà Phạm Lê Lệ Ngân	Phó HT phụ trách CSVC	Trưởng ban
2	Bà Phạm Thị Ngọc Thanh	Phó BTCB - Phó Hiệu trưởng phụ trách CM	Phó trưởng ban
3	Bà Lê Thị Hảo	Tổ trưởng khối 4T - Đại diện khu CS2	Ủy viên
4	Bà Ngô Thị Thanh Huyền	TT-Trưởng ban TTND	Ủy viên
5	Bà Trần Thị Thu	Kế toán	Ủy viên
6	Bà Nguyễn Thị My	Nhân viên	Ủy viên - Thư ký
7	Ông Đoàn Anh Giang	Trưởng ban HCMHS	Ủy viên

(Danh sách trên có 7 người)

BIÊN BẢN

Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất trường, lớp

Năm học 2025-2026

I. Thời gian, địa điểm, thành phần, lý do:

1. Thời gian: vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 8 năm 2025

2. Địa điểm: Tại trường Mầm non Nam Hà

3. Thành phần: Ban kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất năm học 2025-2026

gồm có 07 thành viên, trong đó:

- Trưởng Ban: Bà Phạm Lê Lệ Ngân - Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC

- Thư ký: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Nhân viên - Thư ký

4. Lý do: Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất năm học 2025 - 2026.

II. NỘI DUNG

Dưới sự chỉ đạo của Trưởng ban, các thành viên thực hiện việc kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất chung; rà soát an toàn tất cả các phòng học, phòng chức năng; kiểm kê trang thiết bị văn phòng, các lớp và các phòng chức năng. Đối chiếu với quy định về cơ sở hạ tầng, an toàn trường lớp, hệ thống đường điện, cấp nước, thoát nước và đồ dùng tối thiểu phục vụ dạy và học ở các lớp, khu hiệu bộ, khu phòng chức năng nhà trường.

Kết quả kiểm tra như sau:

1. Toàn trường:

Trong năm học 2024-2025, nhà trường đã được quận quan tâm, động viên chỉnh trang, sửa chữa lại hệ thống điện, nước tại 2 cơ sở. Tuy nhiên qua nhiều năm sử dụng các hạng mục: dãy nhà lớp học, nhà bếp và khu vệ sinh đã xuống cấp nghiêm trọng. Hệ thống nền nhà bị phồng rộp, các bức tường trong lớp bị bong tróc ảnh hưởng đến mỹ quan lớp học.

Cụ thể:

+ Nền nhà của hệ thống các phòng học, phòng Hội trường và các phòng chuyên môn bị phồng rộp gây mất an toàn. Hệ thống tường các phòng trong toàn trường bị bong sơn. Phòng y tế bị rột ngay cả khi có mưa nhỏ. Hệ thống bếp nuôi cơ sở 1 do sử dụng lâu dài nên cũng bị xuống cấp. Một số phòng bị mối xông dẫn đến các đồ dùng trong phòng bị hỏng.

+ Thiết bị công nghệ thông tin ở 02 cơ sở mặc dù đã được bảo dưỡng và sửa chữa, bổ sung nhưng chưa đồng bộ; bổ sung văn phòng phẩm, tài liệu; bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cho trẻ; bổ sung bảng biểu, khẩu hiệu tuyên truyền; bổ sung cây xanh, cây cảnh tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp.....

2. Các phòng học:

- Lớp 5 tuổi A3: Máy tính cũ cần được thay thế, sửa chữa bổ sung kịp thời. Bổ sung ĐDDC đã bị xuống cấp, hỏng và mất mỹ quan.
- Lớp 5 tuổi A2: 03 bóng điện hỏng. Cần thay thế, bổ sung ĐDDC đã bị xuống cấp, hỏng và mất mỹ quan.
- Lớp 5 tuổi A1: 02 bóng điện hỏng. Cần thay thế, bổ sung ĐDDC đã bị hỏng và vỡ.
- Lớp 4 tuổi B1: Nền lớp thấp nên mỗi lần mưa lại bị ngập nước, Trong kho có mối mọt xông, quạt trần hỏng, điều hòa xuống cấp.
- Lớp 4 tuổi B2: Có mối trong nhà kho, mảng tường bong tróc. Cần thay thế, bổ sung ĐDDC đã bị xuống cấp, hỏng và mất mỹ quan.
- Lớp 4 tuổi B3: Nền nhà bị phồng rộp gây mất an toàn cho trẻ. Cần thay thế, bổ sung ĐDDC đã bị xuống cấp, hỏng và mất mỹ quan.
- Lớp 3 tuổi C1: Phòng kho có nền bị phồng rộp. Cần thay thế, bổ sung ĐDDC đã bị xuống cấp, hỏng và mất mỹ quan.
- Lớp 3 tuổi C2: lớp bị hỏng nặng do mối mọt. Cần thay thế, bổ sung ĐDDC đã bị xuống cấp, hỏng và mất mỹ quan.
- Lớp NT1: Bổ sung đồ dùng đồ chơi trong các góc.
- Lớp NT2: Bổ sung màn hình rèm. ĐDDC đã bị xuống cấp, hỏng và mất mỹ quan cần bổ sung.
- Phòng Hội trường 2 cơ sở, phòng kế toán nền bị hỏng phồng rộp diện rộng. Phòng Hiệu trưởng bị mối mọt.
- Hệ thống điều hòa và máy tính, máy in các phòng đề đã được đưa vào sử dụng lâu năm nên đã bị hỏng và cần bảo trì, sửa chữa thường xuyên.
- Hệ thống đồ dùng nuôi bán trú cần phải bổ sung, thay thế và sửa chữa kịp thời để phục vụ các con.

3. Ý kiến phát biểu:

- Ý kiến của Bà Phạm Thị Ngọc Thanh - Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: Tôi hoàn toàn nhất trí với kết quả kiểm tra, rà soát. Đề nghị nhà trường cân đối các nguồn kinh phí để sửa chữa nhỏ và mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ tốt hơn công tác dạy và học: Bổ sung, thay thế trang thiết bị dạy và học, đồ dùng chăm sóc, nuôi dưỡng phục vụ tốt cho năm học 2025-2026.

- Ý kiến Bà Ngô Thị Thanh Huyền - Tổ trưởng khối 5T: Từ tình trạng thực tế trên, tôi thấy việc sửa chữa trong trường là rất cần thiết và cấp bách. Vì vậy, việc sửa chữa các hạng mục đã xuống cấp trong trường là hoàn toàn cần thiết nhằm tạo điều kiện tốt nhất để đón năm học mới 2025-2026.

- Ý kiến ông Đoàn Anh Giang - Trưởng ban CMHS nhà trường: Từ thực trạng của nhà trường, tôi thay mặt chi hội CMHS cũng mong muốn nhà trường đề nghị

các cấp quan tâm, bổ sung cơ sở vật chất từ các nguồn lực để chỉnh trang, sửa chữa cho môi trường hoạt động và học tập của các con xanh, sạch, đẹp. Bên cạnh đó tôi cũng sẽ vận động cha mẹ học sinh quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ nhà trường khi có chủ trương vận động.

III. Kết luận:

1. Bà Phạm Lê Lê Ngân: Trưởng Ban - Phó hiệu trưởng nhà trường kết luận: Qua việc kiểm tra thực tế thực trạng cơ sở vật chất nhà trường, qua những kiến nghị của các thành viên đoàn kiểm tra cho thấy việc sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất đảm bảo tốt cho dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng cũng như tổ chức các hoạt động cho trẻ là cần thiết. Vì vậy nhà trường sẽ sớm xây dựng kế hoạch và trình với các cơ quan cấp trên để được phê duyệt và hỗ trợ giúp nhà trường hoàn thành tốt sự nghiệp trồng người.

Biên bản đã được thông qua, 100% các thành viên Ban kiểm tra nhất trí với các nội dung trên./.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị My

TRƯỞNG BAN



Phạm Lê Lê Ngân

CÁC THÀNH VIÊN TRONG ĐOÀN

TỔ TRƯỞNG CM



Lê Thị Hảo

KẾ TOÁN



Trần Thị Thu

THANH TRA ND



Ngô Thị Thanh Huyền

TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN CMHS



Đoàn Anh Giang

**TỔNG HỢP THỐNG KÊ TÀI SẢN, CÔNG CỤ, DỤNG CỤ, ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI
CÁC LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2025-2026**

Ngày tổng hợp: 08/9/2025

STT	Tên tài sản, thiết bị, CCDC, đồ dùng, đồ chơi	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Trong đó chia ra			Đề xuất bổ sung NH 2025-2026	Tổng số lượng	Ghi chú
				Hồng	Sửa chữa	Hủy			
	A	B	I	2	3	4	5	6=1-4+5	C
1	Bàn học sinh	Cái	92	6	0	6	6	92	
2	Bình đựng nước muối	Cái	9	1	0	1	1	9	
3	Bình đựng nước uống	Cái	9	1	1	0	0	9	
4	Bình nóng lạnh	Cái	6	0	0	0	0	6	
5	Chăn đông	Cái	41	2	0	2	10	49	
6	Chăn thu	Cái	36	1	0	1	7	42	
7	Chiếu cối	Cái	70	16	0	16	19	73	
8	Ca uống nước inox	Cái	269	52	15	37	42	274	
9	Đồng hồ treo tường	Cái	9	0	0	0	0	9	
10	Ghế cho trẻ	Cái	271	23	0	28	28	271	
11	Giá để đồ chơi và học liệu	Cái	39	1	0	0	0	39	
12	Giá dép	Cái	11	0	0	0	0	11	
13	Giá phơi khăn	Cái	9	0	0	0	0	9	
14	Phân nằm cho trẻ	Cái	98	5	5	0	0	98	
15	Máy điều hòa	Cái	9	0	0	0	0	9	
16	Máy in	Cái	3	0	0	0	1	4	
17	Máy vi tính	Cái	9	1	0	1	1	9	
18	Quạt treo tường	Cái	19	0	0	0	0	19	
19	Quạt trần	Cái	26	0	0	0	0	26	
20	Thảm xốp trải nền	miếng	1111	0	0	0	0	1111	
21	Thùng rác có nắp đậy	Cái	14	1	0	1	1	14	
22	Ti vi	Cái	9	1	0	0	1	10	
23	Tủ ca	Cái	10	0	0	0	0	10	

24	Tủ đồ dùng cá nhân trẻ	Cái	10	0	0	0	0	10	
25	Tủ đựng chăn chiếu	Cái	6	0	0	0	1	7	
26	Bàn tính học đếm	Cái	6	0	0	0	0	6	
27	Bảng chun học toán	Cái	26	0	0	0	0	26	
28	Bảng con	Cái	182	5	0	5	0	177	
29	Bảng quay 2 mặt	Cái	4	0	0	0	0	4	
30	Bể bơi với cát và nước	Bộ	2	0	0	0	0	2	
31	Bộ bàn ghế giường tủ	Bộ	5	1	0	1	1	5	
32	Bộ búa cộc	Bộ	6	3	0	3	3	6	
33	Bộ chữ cái	Bộ	62	0	0	0	6	68	
34	Bộ chữ số và số lượng	Bộ	96	0	0	0	5	101	
35	Bộ côn trùng	Bộ	15	2	0	3	3	15	
36	Bộ dinh dưỡng số 1	Bộ	7	1	0	2	2	7	
37	Bộ dinh dưỡng số 2	Bộ	7	1	0	2	2	7	
38	Bộ dinh dưỡng số 3	Bộ	7	2	0	3	3	7	
39	Bộ dinh dưỡng số 4	Bộ	7	1	0	2	2	7	
40	Bộ đồ dùng ăn uống	Bộ	8	0	0	1	1	8	
41	Bộ đồ dùng gia đình	Bộ	7	0	0	1	1	7	
42	Bộ đồ chơi nấu ăn	Bộ	9	3	0	4	6	11	
43	Bộ nhà bếp	Bộ	7	0	0	1	1	7	
44	Bộ động vật nuôi trong gia đình	Bộ	8	0	0	0	0	8	
45	Bộ động vật sống dưới nước	Bộ	10	0	0	0	0	10	
46	Bộ động vật sống trong rừng	Bộ	11	0	0	0	0	11	
47	Bộ Bác sĩ	Bộ	7	1	0	0	0	7	
48	Bộ dụng cụ lao động	Bộ	4	0	0	0	0	4	
49	Bộ ghép hình hoa	Bộ	26	1	0	1	1	26	
50	Bộ hình khối	Bộ	16	2	0	2	2	16	
51	Bộ khối hình to	Bộ	22	5	0	5	4	21	
52	Bộ làm quen với toán	Bộ	70	0	0	0	0	70	
53	Bộ lắp ghép	Bộ	17	0	0	0	8	25	
54	Bộ lắp ráp kỹ thuật	Bộ	6	0	0	1	0	5	

55	Bộ ráp nút tròn	Bộ	10	0	0	0	1	11	
56	Bộ nhận biết hình phẳng	Bộ	54	0	0	0	0	54	
57	Bộ nhận biết tập nói	Bộ	2	0	0	0	0	2	
58	Bộ rau củ quả	Bộ	10	0	0	0	0	10	
59	Bộ sa bàn giao thông	Bộ	1	0	0	0	0	1	
60	Bộ tháo lắp vòng	Bộ	9	1	0	1	1	9	
61	Bộ trang phục Bác sĩ	Bộ	6	0	0	0	0	6	
62	Bộ trang phục bộ đội	Bộ	4	0	0	0	0	4	
63	Bộ trang phục công an	Bộ	5	0	0	0	0	5	
64	Bộ trang phục công nhân	Bộ	3	0	0	0	0	3	
65	Bộ trang phục nấu ăn	Bộ	11	0	0	0	0	11	
66	Bộ tranh cảnh báo	Bộ	5	0	0	0	0	5	
67	Bộ tranh mẫu giáo theo chủ đề	Bộ	7	0	0	0	0	7	
68	Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo	Bộ	10	0	0	0	0	10	
69	Bộ tranh nhận biết tập nói	Bộ	2	0	0	0	0	2	
70	Bộ tranh truyện mẫu giáo	Bộ	6	1	0	1	1	6	
71	Bộ khâu dây tạo hình	Bộ	4	1	0	1	1	4	
72	Bộ khâu luồn hạt	Bộ	8	1	0	1	1	8	
73	Bộ xây dựng trên xe	Bộ	7	1	0	1	1	7	
74	Bộ xếp hình các PTGT	Bộ	4	0	0	0	0	4	
75	Bộ xếp hình trên xe	Bộ	6	0	0	0	0	6	
76	Bộ xếp hình xây dựng	Bộ	6	0	0	0	0	6	
77	Bộ xếp vòng tháp	Quả	10	0	0	1	0	9	
78	Bóng nhỏ	Quả	53	10	0	10	5	48	
79	Bóng to	Con	48	0	0	0	0	48	
80	Búp bê bé gái	Con	7	2	0	2	2	7	
81	Búp bê bé trai	Cái	7	2	0	2	2	7	
82	Cân chia vạch	Cái	4	1	0	0	0	4	
83	Cân thăng bằng	Cái	5	1	0	0	0	5	
84	Cổng chui	Cái	10	0	0	0	0	10	
85	Cột ném bóng	Cái	4	0	0	0	0	4	

86	Đồ chơi với cát	Bộ	2	1	0	0	0	2	
87	Đồ chơi Bowling	Bộ	20	3	0	2	2	20	
88	Đồ chơi các con vật nuôi trong GD	Bộ	9	1	0	1	2	10	
89	Đồ chơi các con vật sống dưới nước	Bộ	9	1	0	1	2	10	
90	Đồ chơi các con vật sống trong rừng	Bộ	8	1	0	1	2	9	
91	Đồ chơi các loại rau củ quả	Bộ	8	1	0	1	2	9	
92	Bộ đồ chơi các PTGT	Bộ	7	0	0	0	1	8	
93	Đồ chơi có bánh xe và dây kéo	Bộ	10	0	0	0	0	10	
94	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Cái	7	2	0	0	0	7	
95	Đồ chơi nhồi bông	Cái	1	0	0	0	0	1	
96	Doanh trại bộ đội	Cái	1	0	0	0	0	1	
97	Đômino học toán	Cái	12	0	0	0	0	12	
98	Đồng hồ học đếm 2 mặt	Cái	1	0	0	0	0	1	
99	Đồng hồ học số học hình	Cái	3	0	0	0	0	3	
100	Đồng hồ lắp ráp	Cái	7	0	0	0	0	7	
101	Dụng cụ gõ đệm theo phách	Cái	13	0	0	0	0	13	
102	Gạch xây dựng	Viên	300	150	0	150	200	350	
103	Gậy thể dục cháu	Cái	206	8	0	8	10	208	
104	Gậy thể dục cô	Cái	10	0	0	0	0	10	
105	Ghế băng thể dục	Cái	2	0	0	0	0	2	
106	Ghép nút lớn	Bộ	10	1	0	4	4	10	
107	Giỏ trái cây	Bộ	8	3	0	2	6	12	
108	Giường búp bê	Cái	5	0	0	0	0	5	
109	Hộp thả hình	Bộ	5	2	0	2	2	5	
110	Khối hình nhỏ	Bộ	13	3	0	3	3	13	
111	Khối hình to	Bộ	16	2	0	2	1	15	
112	Kính lúp	Bộ	9	7	0	7	6	8	
113	Lịch của trẻ	Bộ	8	8	0	8	5	5	
114	Lô tô các hoa	Bộ	16	3	0	3	2	15	
115	Lô tô các loại quả	Bộ	17	3	0	3	2	16	
116	Lô tô dinh dưỡng	Cái	13	3	0	3	2	12	

117	Lô tô đồ vật	Đôi	27	3	0	3	2	26	
118	Lô tô động vật	Bộ	27	3	0	3	2	26	
119	Lô tô hình và số lượng	Bộ	18	3	0	3	2	17	
120	Lô tô lắp ghép khái niệm tương phản	Bộ	40	3	0	8	2	34	
121	Lô tô PTGT	Bộ	25	3	0	8	2	19	
122	Lô tô thực vật	Bộ	32	3	0	8	2	26	
123	Lồng hộp tròn	Bộ	25	2	0	2	2	25	
124	Lồng hộp vuông	Cái	24	2	0	2	2	24	
125	Mô hình hàm răng	Cái	6	2	0	2	1	5	
126	Phách gỗ	Cái	11	1	0	1	0	10	
127	Tranh ảnh Bác Hồ	Cái	9	0	0	0	1	10	
128	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Cái	7	1	0	1	2	8	
129	Tranh các con vật	Cái	8	1	0	1	2	9	
130	Tranh các loại rau củ quả	Cái	8	1	0	1	2	9	
131	Tranh các PTGT	Cái	8	1	0	1	2	9	
132	Tranh số lượng	Cái	5	1	0	1	2	6	
133	Trống cơm	Cái	6	1	0	0	0	6	
134	Trống con	Tám	3	1	0	0	0	3	
135	Trống da	hộp	2	0	0	0	0	2	
136	Vòng thẻ đục nhỏ	cái	248	0	0	0	0	248	
137	Vòng thẻ đục to	cái	8	2	0	2	2	8	
138	Xắc xô nhỏ	Cái	36	0	0	0	0	36	
139	Xắc xô to	Cái	9	0	0	0	0	9	
140	Xe cũi thả hình	Cái	9	0	0	0	0	9	
141	Xe đẩy tập đi	Cái	4	2	0	2	2	4	
142	Máng trượt bi 5 tầng	Cái	4	0	0	0	0	4	
143	Tải lau nhà	Cái	11	6	0	6	6	11	
144	Chậu	Cái	24	9	0	9	9	24	
145	Chổi quét nhà	Cái	9	5	0	5	5	9	
146	Cọ vệ sinh	Cái	12	6	0	6	6	12	
147	Đép đi trong nhà vệ sinh	Đôi	65	25	0	25	32	72	



 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

148	Gối học sinh	Cái	232	77	0	77	103	258	
149	Khăn lau tay cho trẻ	Cái	20	16	0	16	30	34	
150	Khăn mặt cho trẻ	Cái	263	213	0	213	218	268	
151	Thảm chùi chân	Cái	15	8	0	8	8	15	
152	Xô	Cái	14	6	0	6	6	14	
153	Gầu hút rác	Cái	9	4	0	4	4	9	
154	Chổi nhựa	Cái	12	7	0	7	7	12	
155	Súng bắn keo	Cái	9	5	0	5	5	9	
156	Móc dính	Cái	85	30	0	30	55	110	
157	Rổ vuông to	Cái	46	12	0	12	22	56	
158	Rổ vuông nhỏ	Cái	103	35	0	35	45	113	
159	Rổ vuông nhỏ	Cái	222	57	0	57	68	233	
160	Hệ thống camera	Cái	8	0	0	0	0	8	
161	Túi con giống	Cái	12	0	0	1	2	13	
162	Hình tương phản	Cái	18	0	0	1	1	18	
163	Xe kéo	Cái	9	0	0	0	0	9	
164	Lồng tháp gỗ	Cái	8	0	0	0	0	8	
165	Thả bóng zích zắc	Cái	7	1	0	1	1	7	

NGƯỜI TỔNG HỢP



Trần Thị Thu

TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ



Phạm Lê Lê Ngân

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thu Thủy

TRƯỞNG BAN TTND



Ngô Thị Thanh Huyền

BAN ĐẠI DIỆN CMHS



Đoàn Anh Giang